

Số: 147 /BC-UBND

Vinh Thanh, ngày 22 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

Thực hiện Nghị quyết số 36 -NQ/ĐU ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Đảng ủy về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Nghị quyết số: 16//NQ- HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; UBND xã ban hành Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2022 về triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 đã lãnh, chỉ đạo các ban, ngành xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện. Kết quả tình hình kinh tế - xã hội của xã năm 2022 như sau:

A. CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU NĂM 2022:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Đạt tỷ lệ (%)
I	Về kinh tế				
*	Giá trị sản xuất (GO)	Tỷ đồng	828,15	829,85	100,20
1	Dịch vụ - thương mại - du lịch	Tỷ đồng	354	355,6	110,22
2	Tiểu thủ công nghiệp	Tỷ đồng	241,9	242	100,04
3	Nông, lâm, ngư nghiệp	Tỷ đồng	232,25	232,25	100
	Chia ra				
3.1	Tổng sản lượng nuôi trồng và khai thác thủy sản	Tấn	3.670	3.670,4	100,01
	Trong đó: Sản lượng khai thác thủy sản	Tấn	3.520	3.520	100
	Sản lượng nuôi trồng thủy sản	Tấn	150	150,4	100,3
4	Vốn đầu tư xây dựng cơ bản toàn xã hội Trong đó: Vốn đầu tư xây dựng cơ bản Nhà nước	Tỷ đồng	590 40	222,9 30,9	37,8 76,2
5	Thu ngân sách xã	Tỷ đồng	10,165	23,25	228,69
6	Chi ngân sách xã	Tỷ đồng	10,165	14,38	141,47
II	Về xã hội				
1.	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	7,73	5,48	
2.	Tỷ lệ hộ nghèo	%	3,0	2,58	
3.	Giải quyết việc làm mới	Lao động	222	223	100,45
4.	Đào tạo tay nghề tại chỗ	Lao động	174	73	42
5.	Thu gom xử lý rác thải	%	94	94,3	100,3
6.	Phân đấu hộ dùng nước máy	%	93	94	101
7.	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	99,87	99,89	100,02

A. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022:

I. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ:

1. Phát triển dịch vụ - thương mại - du lịch:

Tăng cường quản lý nhà nước trong công tác du lịch – dịch vụ: Kiểm tra việc kinh doanh dịch vụ - du lịch tại bãi tắm biển và trên địa bàn toàn xã. Phối hợp với trường Cao đẳng nghề Du lịch tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ về công tác dịch vụ du lịch cộng đồng cho các chủ nhà hàng trên địa bàn toàn xã. Hoàn thành đưa vào hoạt động với 7 quán dịch vụ ẩm thực phục vụ du khách đến vui chơi tại bãi tắm biển Vinh Thanh.

Các ngành kinh doanh thương mại và dịch vụ được phục hồi và duy trì phát triển sau đại dịch Covid-19, tình hình thị trường có nhiều chuyển biến tích cực, sức mua được cải thiện, công tác bình ổn thị trường được quan tâm nhằm đảm bảo cung cầu thị trường, hàng hóa thiết yếu phục vụ người tiêu dùng. Ký hợp đồng dự trữ hàng hóa phục vụ công tác phòng chống lụt bão năm 2022 với số lượng 3 tấn gạo, 100 thùng mì tôm, 500 lít nước uống đóng chai và 500 lít xăng dầu..

Thu nhập toàn ngành dịch vụ - thương mại - du lịch ước đạt 355,6/354,8 tỷ, đạt 100,22 % kế hoạch năm.

2. Về sản xuất tiểu thủ công nghiệp – ngành nghề nông thôn

Năm 2022, trên địa bàn xã có thực hiện 1 đề án khuyến công huyện Phú Vang do hộ kinh doanh Hoá Thơm tại thôn 2 thực hiện, với hạng mục đầu tư hệ thống máy xay xát vào sản xuất gạo.

Đời sống của nhân dân ngày càng phát triển và những nhu cầu mua sắm ngày càng cao, các cơ sở sản xuất mộc mỹ nghệ, các cơ sở kinh doanh hàng nội thất đã tiêu thụ được số lượng lớn như bàn ghế, tủ... thu nhập của các cơ sở kinh doanh có mức thu nhập ổn định. Ngoài ra các ngành nghề khác như cơ khí gò hàn, vật liệu xây dựng, chế biến bún bánh các loại cũng phát triển và tạo nhiều việc làm cho người lao động.

Thu nhập toàn ngành tiểu thủ công nghiệp – ngành nghề nông thôn ước đạt 242 tỷ/ 241.9 tỷ, đạt tỷ lệ 100,04% kế hoạch năm.

3. Sản xuất nông, ngư, lâm nghiệp và môi trường.

3.1. Trồng trọt

Trong năm 2022, tổng diện tích gieo trồng rau màu là 427,8 ha, trong đó chỉ gieo cấy lúa 1 vụ Đông Xuân với diện tích 8,5 ha, năng suất bình 41 tạ/ha – sản lượng thu hoạch ước đạt 34,85 tấn. Diện tích gieo trồng cây lương thực, các loại cây trồng khác 419,3 ha. Rau các loại diện tích đã trồng 291 ha, năng suất ước đạt 99 tạ/ha; hoa các loại diện tích đã trồng 27,5 ha; diện tích trồng sen 30 ha, do thời tiết mát mùa nên năng suất bình quân chỉ đạt 1,0 tạ/ha.

Năm 2022 tiếp nhận thực hiện 1 dự án khuyến nông: mô hình trồng rau theo hướng VietGAP với 20 hộ tham gia dự án ở thôn 1; Tổng giá trị của dự án 136.938.700 đồng.

3.2. Chăn nuôi

Để triển khai thực hiện kế hoạch phát triển chăn nuôi năm 2022 có hiệu quả, UBND xã đã chỉ đạo nhân viên thú y xã kiểm tra, hướng dẫn người chăn nuôi che chắn chuồng trại, chuẩn bị thức ăn chăn nuôi cho gia súc, gia cầm đảm bảo phòng chống đói

rét. Đồng thời triển khai các biện pháp phòng, chống các loại dịch bệnh gia súc, gia cầm, hạn chế đến mức thấp nhất dịch bệnh xảy ra và lây lan trên địa bàn xã.

Vận động người chăn nuôi tăng cường bổ sung con giống phát triển chăn nuôi. Chuyển đổi phương thức chăn nuôi lợn sang nuôi trên đệm lót sinh học và xây dựng hầm biogas, hạn chế ô nhiễm môi trường.

Số lượng đàn gia cầm ổn định, chất lượng đàn gia súc, gia cầm tăng lên. Trong năm 2022, tổng đàn lợn có 730 con, trong đó lợn nái 29 con, lợn thịt 701 con, có 5 hộ nuôi lợn từ 20-60 con; đàn trâu bò khoảng 89 con trong đó trâu 49 con, bò 40 con; tổng đàn gia cầm 28.040 con, có 7 hộ nuôi gà quy mô lớn bình quân nuôi 2.000 con gà / hộ/lúa và 2 hộ nuôi chim cút quy mô nuôi trung bình 3.000 con/lúa.

Triển khai các Kế hoạch tiêm phòng gia súc, gia cầm đảm bảo theo kế hoạch đề ra, thường xuyên kiểm tra vệ sinh thú y, tiêu độc khử trùng phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm do đó trên địa bàn xã năm 2022 không có dịch bệnh xảy ra.

3.3 Nuôi trồng và đánh bắt thủy hải sản.

*** Về nuôi trồng thủy sản**

Toàn xã có 42,7 ha diện tích đất nuôi trồng thủy sản nước lợ, trong đó 4,7 ha diện tích nuôi thấp triều, 38 ha diện tích nuôi cao triều; 100% các hộ đều nuôi xen ghép nhiều đối tượng như tôm, cá, cua. Giống thả 165 vạn tôm, 2,9 vạn cua và 280 vạn cá giống các loại.

Ngoài nuôi trồng thủy sản cao triều và thấp triều, trên địa bàn xã còn nuôi theo hình thức nuôi lồng, có 16 hộ nuôi cá lồng với 49 lồng nuôi, đối tượng nuôi chủ yếu là cá hồng, cá mú và một số nhỏ các loại cá khác. Bình quân thả nuôi cá giống khoảng 150-250 con/ lồng.

Sản lượng nuôi trồng thủy sản thu được trong năm 2022 ước đạt 150,4 tấn tôm, cua, cá các loại, đạt 100,3% kế hoạch năm

*** Khai thác thủy sản**

Toàn xã hiện có 27 tàu đánh bắt xa bờ và 96 thuyền máy khai thác biển ven bờ, 48 thuyền khai thác sông đầm. Năm 2022 trên địa bàn xã đánh bắt hải sản vùng biển tương đối ổn định; sản lượng thu được trong khai thác là 3.520 tấn, đạt 100% kế hoạch năm.

Thu nhập toàn ngành Nông – lâm – ngư nghiệp ước đạt 232,25 tỷ đồng/232,25 tỷ đồng, đạt 100% so với kế hoạch năm.

3.4 Môi trường:

Việc tổ chức hoạt động chủ nhật xanh được chú trọng tổ chức thường xuyên hàng tuần. Trong năm 2022, trên toàn địa bàn xã đã tổ chức ra quân tổng dọn vệ sinh 40 đợt với sự tham gia hưởng ứng 1.148 lượt cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, toàn thể nhân dân.

Đã giao khoán toàn bộ quy trình thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải cho công ty Hằng Trung. Lượng rác thu gom chở về nhà máy để xử lý đạt 94,3%; Tỷ lệ số hộ tham gia đóng phí đạt 87%.

Trong năm 2022 đã triển khai thành lập đoàn kiểm tra, tuần tra khai thác cát trái phép và xử lý 18 hộ khai thác cát trái phép với số tiền xử phạt vi phạm hành chính 42,5 triệu đồng.

4. Công tác quản lý đất đai.

- Công tác kiểm kê đất đai: Đã hoàn tất hồ sơ thống kê đất đai năm 2021 nộp phòng Tài nguyên môi trường huyện.

- Công tác quy hoạch: Đã kiểm tra rà soát điều chỉnh cục bộ một số vị trí quy hoạch chung đô thị mới Vinh Thanh đối với những khu vực không phù hợp thực tế trong việc phát triển kinh tế - xã hội. Đã đăng ký quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các công trình dự án từ năm 2020-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và kế hoạch các công trình dự án có sử dụng đất trong năm 2023.

- Công tác cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đã lập hồ sơ cấp giấy: 11 hồ sơ, lập hồ sơ cấp đổi: 110 hồ sơ.

- Công tác quản lý đất đai. Xử lý vi phạm hành chính lấn chiếm đất đai, lấn đất Ủy ban nhân dân xã quản lý xây dựng tường rào 01 trường hợp, xử phạt hành chính 3.000.000đ.

- Lập biên bản đình chỉ yêu cầu tháo dỡ 05 trường hợp xây dựng hàng rào trái phép và sử dụng đất sai mục đích. Các hộ vi phạm đã chấp hành và tự nguyện tháo dỡ trả lại hiện trạng đất như lúc ban đầu.

- Chuyển mục đích sử dụng đất: Đã thực hiện 55 hộ, diện tích chuyển đổi 11.000 m².

5. Công tác xây dựng cơ bản.

Tổng kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản toàn xã hội năm 2022 là 222,854 tỷ đồng, trong đó:

- Nhân dân xây dựng nhà ở 80 nhà trị giá:	120.000.000.000đ
- Dự án đường bê tông 7/3 các thôn 2 km trị giá:	1.700.000.000đ
- Công ty cổ phần đầu tư Vinh Thanh (Tây Ban Nha):	25.000.000.000đ
- Công ty cổ phần du lịch Tam Giang (BRG):	25.000.000.000đ
- Sửa chữa trụ sở UBND xã:	1.000.000.000đ
- 10 phòng học trường THCS Vinh Thanh:	5.000.000.000đ
- Dự án nước sạch:	770.000.000đ
- Trục đường chính khu quy hoạch hạ tầng thôn 3:	5.000.000.000đ
- Nâng cấp đường bê tông thôn 06:	426.000.000đ
- Làm mới đường bê tông thôn 01:	1.200.000.000đ
- Sửa chữa nhà văn hoá:	1.000.000.000đ
- Hệ thống đèn chiếu sáng:	5.000.000.000đ
- Nâng cấp đường bê tông từ QL49B đến nhà bà Phan Thị Bồng:	2.500.000.000đ
- Dự án tường rào THCS Vinh Thanh giai đoạn 1:	958.000.000đ
- 4 nhà bảo vệ trường MN, TH, THCS:	600.000.000đ
- Nâng cấp sửa chữa nhà Công an, xã đội:	300.000.000đ
- Thảm nhựa đường NT 3:	400.000.000đ
- 4 phòng học trường MN thôn 04:	5.000.000.000đ
- Hạ tầng kỹ thuật khu vực dân cư thôn 3:	7.000.000.000đ
- Các công trình xây dựng doanh nghiệp, cơ sở sx nhỏ:	15.000.000.000đ

Vốn đầu tư xây dựng cơ bản toàn xã hội 222,854/586 tỷ đồng đạt 37,8 %. Trong đó vốn đầu tư xây dựng cơ bản nhà nước đạt 30,9/40 tỷ đạt 76,2 % nguyên

nhân vốn đầu tư xây dựng cơ bản nhà nước còn thấp do các công trình do Ủy ban nhân dân huyện làm chủ đầu tư chưa thực hiện.

6. Công tác tài chính – ngân sách.

Tình hình thu, chi ngân sách xã năm 2022:

- Tổng thu ngân sách xã: 23,25 tỷ đồng vượt 228,69% kế hoạch năm.

- Tổng chi ngân sách xã: 14,38 tỷ đồng vượt 141,47% kế hoạch năm.

(Có báo riêng của ngành tài chính)

II. VĂN HÓA XÃ HỘI.

1. Giáo dục

Các trường học đã hoàn thành chương trình nhiệm vụ chỉ tiêu năm học 2021-2022 theo kế hoạch của phòng giáo dục. Công tác phổ cập giáo dục đã đạt kết quả đề ra. Các trường học đã vận dụng nhiều hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh, gắn kiến thức trong nhà trường với thực tiễn, tăng cường kỹ năng sống, dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; dạy học phân hóa đối tượng tạo điều kiện cho học sinh phát huy năng khiếu, sở trường.

Tỷ lệ huy động học sinh vào các cấp học: 985/922 em đạt 106,83%. Trong đó (trường mầm non: 494/470 em đạt 105,1%; trường tiểu học số 1: 141/123 em đạt 114,6%; trường tiểu học số 2 : 134/110 đạt 121,8%; trường THCS 219/219 em đạt 100%)

2. Văn hóa – thông tin – thể thao.

2.1. Công tác tuyên truyền cổ động trực quan

Tổ chức tuyên truyền cổ động trực quan panô treo cờ, khẩu hiệu, băng rôn tại cơ quan, trung tâm của xã; đôn đốc các trường học, các thôn tuyên truyền cổ động trực quan tại cơ quan, treo băng rôn, cờ tại cổng chào và trung tâm của thôn vào các ngày Lễ trọng đại của đất nước như: 92 năm ngày thành lập Đảng(3/2) và mừng tết cổ truyền Nhâm Dần 2022; 47 năm Ngày giải phóng quê hương Thừa thiên huế và thành lập Đoàn (26-3) và 47 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền nam thống nhất đất nước(30/4), 132 năm Ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh(19/5), 75 năm ngày Thương Binh – Liệt sĩ (27/7) ; 77 năm Cách mạng tháng tám và Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam (2/9/),

2.2. Công tác thông tin truyền thanh và trang thông tin điện tử

Duy trì đúng thời lượng, thời gian và lịch phát thanh về tiếp âm đài phát thanh trung ương, đài huyện. Xây dựng nội dung, chương trình phát thanh của xã: thời lượng 2 chương trình/tuần, 30 phút/chương trình; tập trung và tăng cường tuyên truyền về phòng chống cháy nổ, dịch bệnh, thiên tai bão lũ; tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, các nhiệm vụ, phong trào của địa phương, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân và vận động nhân dân hưởng ứng tham gia; thông tin về chủ trương, pháp luật; đưa tin, phản ánh tình hình kinh tế. xã hội, ANQP của địa phương, biểu dương gương người tốt việc tốt, phê phán những mặt trái và tiêu cực; triển khai vận động nhân dân hưởng ứng đóng góp đúc ụ treo cờ; xây dựng kế hoạch tuyên truyền mừng Đảng, Mừng xuân 2023.

Xây dựng và đưa tin bài lên trang thông tin điện tử theo kế hoạch đề ra.

2.3. Hoạt động văn hóa – Văn nghệ- TDTT – Du lịch.

Tham gia thi đấu các môn tại Đại hội Thể dục thể thao huyện lần thứ VII năm 2022: Cầu lông, cờ vua, cờ tướng, điền kinh, việt dã; kết quả Đạt giải nhì toàn đoàn môn Cầu lông, giải nhì toàn đoàn cờ vua nữ; Tham gia Giải Bóng đá huyện Phú Vang, kết quả đạt giải nhì; Giải Billiards huyện năm 2022, kết quả đạt giải nhất đôi nam, đơn nam; Giải giao lưu Billiards mở rộng Vinh Hung. Phối hợp với các phòng ban huyện Phú Vang tổ chức trại sáng tác Văn học, nghệ thuật; giao lưu văn hóa với hội hữu nghị Việt Lào của tỉnh TT.Huế.

Triển khai thực hiện hoàn thành các gói hỗ trợ hạng mục du lịch trên địa bàn xã: Bảng chỉ dẫn, lớp tập huấn, homestay.

2.4. Hoạt động xây dựng đời sống văn hóa

Thường xuyên nhắc nhở, đôn đốc các Ban vận động thôn văn hóa tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện quy ước thôn văn hóa, nâng cao hoạt động của Ban vận động thôn văn hóa, hoàn thành các hồ sơ phúc tra công nhận lại văn hóa năm 2022 về “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” và 6 thôn văn hóa; triển khai tổ chức sơ kết thôn văn hóa và ngày hội đại đoàn kết toàn dân, hoàn thành thủ tục, hồ sơ công nhận gia đình văn hóa năm 2022.

3. Công tác y tế - dân số.

3.1. Y tế:

Công tác khám chữa bệnh: Trong năm 2022, có 5251 lượt người khám chữa bệnh tại trạm Y tế xã. Khám thai và tư vấn chăm sóc sức khỏe sinh sản cho 364 chị; trẻ em suy dinh dưỡng chiếm tỷ lệ 7,25% tiêm chủng các loại vắc xin cho trẻ em dưới 5 tuổi 1853 lượt.

Khám và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi: 875 lượt.

Công tác phòng chống dịch được duy trì thường xuyên như: Phòng chống sốt xuất huyết, phòng chống các dịch bệnh tay chân miệng ở trẻ em, tiêm phòng vắc xin liều bổ sung Covid-19 cho người 18 tuổi trở lên và trẻ từ 5-17 tuổi.

3.2. Công tác Dân số:

Công tác Dân số - KHHGD thường xuyên được tuyên truyền nhằm giảm sinh, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, nhằm giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, phối hợp hội nông dân, đoàn thanh niên truyền thông chăm sóc sức khỏe vị thành niên, thanh niên.

Tăng dân số tự nhiên: 10,4%.

Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên: 13 %

4. Công tác lao động chính sách xã hội.

4.1. Công tác đào tạo nghề:

- Đào tạo nghề tại chỗ: 73/174 người đạt 42% kế hoạch được giao. XKLD: 3. Tạo việc làm mới 223/222 người vượt 100,45% theo kế hoạch giao năm 2022.

4.2. Công tác tặng quà trong dịp tết nguyên đán:

- Quà Chủ tịch nước: 119 xuất với kinh phí 36.000.000đ. Quà Tỉnh: 789 xuất với kinh phí 259.900.000đ. Quà huyện; 3 xuất với kinh phí 1.500.000đ; Quà xã và các tổ chức, cá nhân khác: 135 xuất với kinh phí 42.300.000đ.

- Quà mừng thọ các cụ tròn 90 và 100 tuổi:

+ Các cụ tròn 90 tuổi: 07 cụ với kinh phí 4.550.000đ; các cụ tròn 100 tuổi: 03 cụ với kinh phí 2.100.000đ và 15 mét vải lụa; chi trả tiền điện hộ nghèo: 99 hộ với tổng kinh phí 63.250.000đ; chi trả hỗ trợ cho trẻ em, người khuyết tật F1, F0 theo

Nghi quyết 68 và Quyết định 23 của Thủ tướng Chính phủ cho 19 người với tổng số tiền 19.000.000đ; các cụ tròn 70, 75, 80, 85, 95 và trên 100 tuổi: 133 cụ với số tiền 58.400.000đ và 5 mét vải lụa.

4.3. Công tác tặng quà 27/07/2022

* Quà Chủ tịch nước: 108 suất = 32.700.000 đồng cho các đối tượng thương bệnh binh, gia đình liệt sĩ.

* Quà Tỉnh: 24 suất = 4.800.000đ cho các đối tượng đại diện thờ cúng MVNAH, cán bộ tiền khởi nghĩa, đại diện thân nhân đang hưởng tuất, con đẻ của người hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc hoá học.

* Quà huyện: 4 suất = 2.000.000 đồng cho các đối tượng Thương bệnh binh, liệt sĩ.

* Quà UBND xã: 132 suất = 39.600.000 đồng cho các đối tượng Thương bệnh binh, gia đình liệt sĩ, CCCM, thân nhân người có công

* Quà các đoàn thể và các tổ chức, mạnh thường quân khác: 38 suất = 6.300.000đ cho người có công và thân nhân người có công

4.4. Giải quyết chế độ BTXH:

- Xác định dạng tật và mức độ khuyết tật: 20 hồ sơ; chế độ hồ sơ người chăm sóc người khuyết tật ĐBN: 4 hồ sơ; chế độ người cao tuổi: 8 hồ sơ; chế độ người khuyết tật: 14 hồ sơ; chế độ mai táng phí người có công và BTXH: 27 hồ sơ

4.5. Một số công việc khác.

- Đã triển khai điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, rà soát cung cầu lao động năm 2022 đảm bảo đúng tiến độ thời gian.

- Rà soát tăng giảm và cấp phát thẻ BHYT cho các đối tượng được nhà nước hỗ trợ, tránh bỏ sót, trùng lặp đối tượng

- Tỷ lệ hộ nghèo đạt 2,58 % kế hoạch năm.

5. Công tác xây dựng nông thôn mới gắn với định hướng phát triển đô thị

Năm 2022 đang đầu tư xây dựng các tuyến đường trục chính khu quy hoạch hạ tầng thôn 3, trục đường Nội thị 5 nối dài giáp Tỉnh lộ 18 và trục đường chính trung tâm (nội thị 4)... Từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng phân đấu xây dựng thị trấn trong tương lai.

III. QUỐC PHÒNG – AN NINH

1. Công tác Quốc phòng.

Thường xuyên duy trì nghiêm túc nhiệm vụ trực SSCĐ bảo vệ các ngày lễ của đất nước, tết dương lịch và âm lịch. Phối hợp với các lực lượng công an, biên phòng tuần tra giữ vững ANCT, TTATXH trên địa bàn.

Thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt chỉ tiêu trên giao 13 thanh niên. Xử lý nghiêm các thanh niên chống lệnh 3/3 trường hợp thu phạt 6.000.000đ.

Xây dựng, bổ sung các văn kiện kế hoạch chiến đấu phòng thủ và các kế hoạch năm 2022, kế hoạch huấn luyện, kế hoạch phối hợp giữa LLDQ với công an và biên phòng...

Quán triệt Chỉ thị huấn luyện của chỉ huy trưởng quân sự huyện, Ban CHQS xã đã tiến hành tham gia tập huấn cán bộ quân sự - chính trị đầu năm 2022 gồm 5 đ/c Ban CHQS xã, 3 đ/c tiêu đội trưởng cơ động, 6 đ/c thôn đội.

Tham mưu huy động lực lượng dân quân tham gia hội thao trung đội dân quân cơ động đảm bảo. Tham mưu xây dựng kế hoạch, tổ chức huấn luyện quân sự giáo dục chính trị cho LLDQ đảm bảo đúng thời gian và kế hoạch của cấp trên. Tham gia huấn luyện diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh được trên đánh giá cao và được cấp huyện và cấp tỉnh khen đơn vị và cá nhân về hoàn thành tốt trong công tác diễn tập.

Đăng ký độ tuổi 17 gồm 50/97 thanh niên đạt 51,54%. Tổ chức phúc tra năm độ tuổi 18 – 25 chuẩn bị cho công tác tuyển chọn và gọi nhập ngũ năm 2023.

2. Công tác đảm bảo an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội.

Trong năm 2022, tình hình ANCT và TTATXH trên địa bàn cơ bản ổn định, không phát sinh các vụ việc phức tạp; khiếu kiện, khiếu nại; khiếu kiện tập thể, tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật được kiểm chế. Không xảy ra các vụ án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.

Kết quả đấu tranh phòng chống tội phạm trong năm 2022 cụ thể như sau:

- Phạm pháp hình sự: Tổng số vụ xảy ra 02 vụ/ 02 đối tượng (01 vụ trộm cắp tài sản và 01 vụ cố ý gây thương tích), so với năm 2021 tăng 2 vụ/ 2 đối tượng.

- Vi phạm hành chính: 18 vụ / 23 đối tượng (so với năm 2021 tăng 11 vụ, 7 đối tượng), xử phạt số tiền 38.550.000 đồng.

+ Ra Quyết định XPVPHC 13 vụ / 18 đối tượng.

+ 03 vụ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

+ 01 vụ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

+ 01 vụ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Tình hình tệ nạn xã hội: Số đối tượng nghiện ma túy 02 đối tượng.

+ Lập 02 hồ sơ cai nghiện tự nguyện.

- Tình hình TTATGT: Trong năm 2022 xảy ra 04 vụ tai nạn giao thông đường bộ làm chết 02 người và 03 người bị thương, so với cùng kỳ tăng 1 vụ và 01 người bị thương và 01 người chết.

- Công tác quản lý hành chính về ANTT:

+ Thực hiện công tác đăng ký, quản lý cư trú trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tiếp nhận 390 hồ sơ dịch công (111 hồ sơ thường trú, 16 hồ sơ tạm trú, 01 tạm vắng, 262 trường hợp thông báo lưu trú).

+ Tham mưu triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn xã.

+ Công tác quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT: Tổng số các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn: 19 cơ sở (6 nhà nghỉ, 01 điểm massage, 03 karaoke, 01 cầm đồ, 8 gas). Công an xã đã chủ động, thường xuyên kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện theo kế hoạch của Công an huyện và theo chức năng quản lý của Công an xã.

- Công tác quản lý, kiểm tra PCCC: Tham mưu, thực hiện tốt công tác PCCC trên địa bàn, trong năm 2022 không để xảy ra cháy, nổ. Tham mưu UBND xã tiến hành kiểm tra công tác PCCC đối với 27/27 cơ sở thuộc danh mục phụ lục IV do UBND xã quản lý. Đã thực hiện hoàn thành cơ bản 02 đề án: Dữ liệu dân cư và căn cước công dân trên địa bàn.

3. Tư pháp – hộ tịch.

- Ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và công tác tiếp cận pháp luật; phối hợp thực hiện công tác thi hành án dân sự, nhập dữ liệu hộ tịch.

- **Hộ tịch:** Đăng ký khai sinh: Tổng số: 233 trường hợp; đăng ký kết hôn: 100 trường hợp; xác nhận tình trạng hôn nhân: 154 trường hợp; khai tử: 197 trường hợp; trích lục hộ tịch: 319 trường hợp; cải chính, bổ sung, thay đổi hộ tịch: 16 trường hợp.

- **Chứng thực:** Chứng thực bản sao từ bản chính: 5.422 trường hợp giao dịch; chứng thực chữ ký: 575 trường hợp; chứng thực vay vốn thế chấp quyền sử dụng đất, chứng thực hợp đồng ủy quyền, chứng thực hợp đồng giao dịch đất đai: 317 trường hợp; công tác hòa giải: Đã tổ chức giải quyết 13 vụ hòa giải tranh chấp đất đai.

Tổng số lệ phí từ công tác Tư pháp - Hộ tịch nộp vào ngân sách xã: 83.400.000đ.

4. Công tác thực hiện quy chế dân chủ.

Thực hiện quy định của Pháp lệnh dân chủ ở xã, phường, thị trấn số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XI và Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTUMTTQVN, ngày 17/4/2008 của Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Nhằm đảm bảo dân chủ ở cấp xã, trong quá trình triển khai các nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở địa phương, UBND xã đã thực hiện niêm yết công khai các lĩnh vực như: Thu, chi ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, hồ sơ thiết kế dự toán mục tiêu công trình, kiểm kê đền bù giải tỏa đất đai, chính sách an sinh xã hội.

5. Công tác Nội chính - xây dựng chính quyền.

Số lượng cán bộ, công chức cấp xã bố trí 22/22 người, đủ số lượng biên chế được giao.

Năm 2022, có 22/22 cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng năm 2022 trong đó có 1 cán bộ học lớp cao cấp chính trị tại Đà Nẵng, 1 cán bộ tham gia lớp Đại học Luật Huế; 5 cán bộ tham gia lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo quản lý cho đội ngũ cấp xã; 2 công chức tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch, chứng thực; 4 cán bộ, công chức tham gia lớp bồi dưỡng quản lý nhà nước về ngạch chuyên viên, chuyên viên chính; 11 cán bộ, công chức tham gia lớp bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã; 3 cán bộ lãnh đạo tham gia lớp bồi dưỡng chuyển đổi số cấp xã.

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2022; kiểm tra kỷ cương, kỷ luật hành chính; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính gắn liền với xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đô thị thông minh.

6. Công tác cải cách hành chính:

Thực hiện Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân xã Vinh Thanh về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022.

Năm 2022 Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đã giải quyết 3002 hồ sơ. Trong đó các cơ quan chuyên môn đã tham mưu giải quyết 2979 hồ sơ, đạt 99,23 % (đúng

và trước hạn 2979 hồ sơ đạt 99,23%, trễ hạn 196 hồ sơ, chiếm 0,65%). Đang giải quyết 23 hồ sơ.

Tình hình tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, số hóa: năm 2022 đã làm tốt công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho các cá nhân và tổ chức khi đến giao dịch tại UBND xã. Tổng số hồ sơ đã giải quyết qua phần mềm dịch vụ công tính từ 01/01/2022-15/11/2022: 3002 hồ sơ. Số hóa hồ sơ đầy đủ 100%, đã thiết lập 225/225 quy trình thủ tục hành chính trên phần mềm một cửa đạt 100%.

Giải quyết hồ sơ công việc công văn đi, công văn đến 100% trên phần mềm hệ thống quản lý văn bản điều hành đến ngày 15/11/2022: Tiếp nhận và giải quyết 2122 văn bản đến, phát hành 2.189 văn bản đi trên môi trường mạng.

Công tác tiếp công dân: Tổ chức 43 đợt tiếp công dân định kỳ theo lịch phân công. Thành lập tổ chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính theo Chỉ thị 04/CT-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Vang, về việc tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động bộ máy nhà nước trên địa bàn xã.

Công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư: Năm 2022 UBND xã đã tiếp nhận 18 đơn liên quan đến phản ánh, kiến nghị tranh chấp đất đai. Đã chuyển cho công chức địa chính giải quyết 18 đơn, trong đó tổ chức hòa giải 13 vụ hòa giải.

7. Công tác phòng chống thiên tai – tìm kiếm cứu nạn:

Thực hiện nghiêm túc các công điện của Chính phủ, UBND tỉnh, UBND huyện, UBND xã đã kịp thời ban hành Thông báo triển khai các biện pháp để đối phó với bão Noru; Các thành viên Ban chỉ huy PCTT và TKCN đã lãnh chỉ đạo các địa bàn thôn phân công trực triển khai các biện pháp ứng phó với bão. Phối hợp với các chi hội nghề cá kêu gọi 27/27 tàu đánh bắt xa bờ, 96 ghe thuyền bãi ngang về neo đậu tránh trú an toàn.

- Công tác di dời: Đã di dời người già, người yếu thế ở các nhà tạm, nhà không an toàn, nhà ở gần trạm BTS đến nơi tránh trú an toàn tổng số gồm: 30 hộ: 66 khẩu, gần trạm BTS: 32 hộ gồm 110 nhân khẩu.

IV. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đạt được, năm 2022 trên địa bàn xã còn một số tồn tại, hạn chế

1. Công tác quản lý đất đai, xây dựng vi phạm lộ giới an toàn giao thông, xây dựng bao chiếm đất nghĩa trang nghĩa địa vẫn còn xảy ra, mặc dù đã ra quân xử lý nhưng vẫn chưa giải quyết dứt điểm.

2. Tình hình trong kinh doanh, buôn bán lấn chiếm hành lang đường vào chợ sáng chưa được giải quyết dứt điểm, mặc dù có ra quân dẹp nhưng vẫn còn tái lấn chiếm khi không có lực lượng chức năng.

3. Công tác thu cố định đạt và vượt chỉ tiêu, tuy nhiên vẫn còn tồn tại trong thu nợ đọng tại chợ sáng và bãi tắm chưa giải quyết.

4. Sự phối hợp của Mặt trận và các đoàn thể công tác giám sát, phản biện của nhân dân đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí còn hạn chế.

5. Tình hình ANCT-TTATXH trên địa bàn được giữ vững. Tuy nhiên vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố gây mất ổn định, công tác nắm tình hình có lúc chưa kịp thời, công tác tuyên truyền vận động nhân dân tích cực tham gia phong trào TDBVANTQ, tham gia phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, tệ nạn xã hội chưa thường xuyên.

Phần II

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

Năm 2023 là năm thứ ba thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIII về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm nhiệm kỳ 2020-2025. Chúng ta có lợi thế là sự ổn định chính trị - xã hội của đất nước, những chủ trương, định hướng của Đảng và nhà nước về xây dựng, phát triển Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo tinh thần Nghị quyết số 54-NQ/TW, ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị. Các dự án lớn về dịch vụ - du lịch nghỉ dưỡng cao cấp đang được đầu tư trên địa bàn. Các chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế biên và đâm phá để tạo thêm nhiều cơ hội việc làm, tác động tích cực đến nền kinh tế xã nhà. Tuy nhiên nền kinh tế còn bị ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thiên tai dịch bệnh. Do đó xã Vinh Thanh đề ra các mục tiêu phát triển kinh tế với tốc độ phát triển nhanh và bền vững, tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của kinh tế hội nhập.

A. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN:

Tiếp tục duy trì tăng trưởng kinh tế trên nhiều lĩnh vực, chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng dịch vụ, thương mại, du lịch và tiểu thủ công nghiệp. Giải quyết tốt các vấn đề về xã hội, như giải quyết việc làm, giảm nghèo, bảo vệ môi trường, xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, đẩy lùi tệ nạn xã hội, các loại tội phạm hình sự. Tích cực đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

2. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU.

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Năm 2023
I	VỀ KINH TẾ		
*	Giá trị sản xuất (GO)	Tỷ đồng	898,15
1	- Dịch vụ - thương mại - du lịch	Tỷ đồng	375
2	- Tiểu thủ công nghiệp	Tỷ đồng	250
3	- Nông, lâm, ngư nghiệp	Tỷ đồng	242
3.1	Sản lượng khai thác và NTTS	Tấn	3.879
	<i>Trong đó: Sản lượng khai thác thủy sản</i>	<i>Tấn</i>	<i>3.720</i>
	<i>Sản lượng nuôi trồng thủy sản</i>	<i>Tấn</i>	<i>159</i>
4	Vốn đầu tư xây dựng cơ bản toàn xã hội	Tỷ đồng	270
	Trong đó: Vốn đầu tư xây dựng cơ bản Nhà nước		60,440
5	Thu ngân sách xã	Tỷ đồng	11,7
6	Chi ngân sách xã	Tỷ đồng	11,7
II	VỀ XÃ HỘI		
7	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	5,40

8	Tỷ lệ hộ nghèo	%	2,4
9	Giải quyết việc làm mới	Lao động	230
10	Đào tạo nghề tại chỗ	Lao động	65
11	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	99,90
III	MÔI TRƯỜNG		
12	Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải	%	95
13	Phân đấu hộ dùng nước máy	%	95

3. UBND xã xây dựng 03 chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm

- Chương trình xây dựng phát triển đô thị gắn với bảo vệ môi trường.
- Chương trình phát triển kinh tế biển và đầm phá, trọng tâm là phát triển hạ tầng dịch vụ, du lịch.
- Chương trình phát triển đào tạo nguồn nhân lực.

B. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC

I. VỀ KINH TẾ

1. Phát triển dịch vụ - thương mại - du lịch

Phối hợp với các ngành chuyên môn của huyện để đẩy nhanh tiến độ kiểm kê, đền bù giải phóng mặt bằng để sớm hoàn thiện đầu tư chợ chiều, xây dựng cảnh quan khu vực công viên tại nút giao thông quốc lộ 49B, đường tỉnh lộ 18 tại vị trí mới.

Hướng đến xây dựng và phát triển mô hình du lịch cộng đồng như: du lịch đầm sen, du lịch đầm phá ...

Kêu gọi đầu tư các công trình, dự án du lịch lớn trên địa bàn nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển góp phần sớm đưa Vinh Thanh trở thành thị trấn.

2. Phát triển Tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề nông thôn

Tiếp tục đề nghị trên hỗ trợ dự án khuyến công cho các cơ sở ngành nghề năm 2023 thông qua chương trình đào tạo nghề, đầu tư trang thiết bị để góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, tạo công ăn việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân. Khuyến khích mở rộng các cơ sở may công nghiệp, sản xuất mộc mỹ nghệ dân dụng... nâng cao chất lượng, cải tiến và đa dạng mẫu mã sản phẩm, thực hiện có hiệu quả các dự án khuyến công.

Trên cơ sở quy hoạch đô thị mới được công nhận Đô thị loại V, kêu gọi đầu tư xây dựng làng nghề, khai thác những nguồn lực có lợi thế của địa phương để phát triển những nghề, sản phẩm có lợi thế cạnh tranh và có hiệu quả kinh tế cao.

3. Phát triển nông, lâm, ngư nghiệp

+ Về trồng trọt: Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi phù hợp với điều kiện đất đai ở địa phương. Thực hiện chuyển đổi diện tích cây trồng năng suất thấp sang trồng những loại cây có chất lượng cao như: sen, rau sạch, hoa chậu chất lượng cao; vận động bà con nông dân phát triển trồng hoa lý và trồng sen, mướp, rau màu trên diện tích bỏ hoang. Chú trọng nhân rộng các mô hình hiệu quả, mô hình tạo ra sản phẩm hàng hóa sạch phù hợp với nhu cầu tiêu thụ của thị trường.

+ Về chăn nuôi: Phân đấu ổn định đàn trâu, bò, tăng số lượng, chất lượng đàn lợn và gia cầm đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế xã hội của xã. Tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi phát triển chăn nuôi lợn theo hướng an toàn sinh học để nâng cao chất lượng đàn gia súc trên địa bàn xã.

- Khuyến khích phát triển chăn nuôi trang trại. Vận động các hộ chăn nuôi xây dựng hầm biogas để tận dụng chất thải làm khí đốt, hạn chế ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi. Chỉ đạo công tác tiêm phòng vắc xin đạt chỉ tiêu giao, thường xuyên tiêu độc khử trùng để phòng trừ dịch bệnh. Có biện pháp chặt chẽ để quản lý và ngăn ngừa dịch bệnh; tăng cường công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, chôn chận xử lý các trường hợp mang gia súc, gia cầm bị bệnh vào địa bàn.

+ Về đánh bắt thủy sản: Tập trung chỉ đạo và vận động ngư dân tham gia đánh bắt để mở rộng ngư trường, kết hợp đánh bắt với bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia trên biển. Chỉ đạo hướng dẫn bà con ngư dân thường xuyên cải tiến, mua sắm thêm phương tiện ngư lưới cụ, cải tiến tàu cá, mạnh dạn đầu tư thêm nghề mới để đánh bắt có hiệu quả nhằm tăng sản lượng và chất lượng hải sản xuất khẩu. Tập trung chỉ đạo các chi hội nghề cá tổ chức tổng kết hàng năm, thực hiện đăng ký nghề nghiệp, thu quỹ bảo vệ nguồn lợi thủy sản để tăng cường tuần tra xử lý và ngăn chặn khai thác thủy sản bằng nghề cấm trái phép trên đầm phá.

+ Về nuôi trồng thủy sản: Tăng cường chỉ đạo ngư dân thực hiện công tác NTTS bảo đảm diện tích, hình thức nuôi, đối tượng nuôi theo kế hoạch để đảm bảo NTTS trên địa bàn xã bền vững hiệu quả, ổn định diện tích nuôi trồng thủy sản trên diện tích 42,7ha. Tăng cường công tác quản lý vùng nuôi, hỗ trợ các hộ nuôi đăng ký sản phẩm nuôi chủ lực. Quản lý vùng nuôi cá lồng có hiệu quả.

Trong năm 2023 vận động cơ sở tham gia chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn về việc quảng bá sản phẩm chủ lực của địa phương.

Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý và ngăn chặn tình trạng nuôi đối tượng chủ lực tôm chân trắng, tôm sú không đăng ký hoặc nuôi không đúng theo hình thức đã được đơn vị chức năng xác nhận theo đúng quy định của Nghị định 26/2019/NĐ-CP. Đối với các trường hợp vi phạm xử lý theo Nghị định 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ về quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực Thủy sản.

4. Về tài chính

Tăng cường công tác quản lý hoạt động ngân sách, nâng cao hiệu quả sử dụng tài chính, công khai minh bạch trong hoạt động thu, chi ngân sách. Đẩy mạnh thu nợ đọng các năm trước ngay từ đầu năm.

Tổ chức khai thác các nguồn thu cố định, nhất là thu các loại thuế từ hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ, thuế nhà đất, thuế xây dựng, thuế đất phi nông nghiệp, phí, lệ phí và các nguồn thu khác. Đảm bảo chi ngân sách thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, quản lý tốt ngân sách, tiết kiệm chi, chống tham nhũng, lãng phí để đầu tư cho hạ tầng đô thị.

5. Địa chính - xây dựng

* Địa chính:

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tài nguyên, môi trường theo quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế tại địa phương.

- Công tác quy hoạch và quản lý đất đai:

Tiếp tục lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận đất ở lần đầu và cấp đổi lại giấy cho các hộ có nhu cầu.

Vận động nhân dân chấp hành tốt pháp luật về đất đai và xây dựng nhà ở đảm bảo quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn mới.

* Xây dựng.

Năm 2023 tổng vốn đầu tư toàn xã hội dự kiến 270 tỷ đồng

- Vốn đầu tư xây dựng cơ bản: 60,440 tỷ

Các công trình xã đầu tư

+ Nâng cấp xây dựng mới 2 đình chợ sáng:	3.000.000.000 đ
+ Đường bê tông vào khu NTTTS đồng Nam Phổ:	1.600.000.000đ
+ Dự án đường bê tông 7/3 (1km):	900.000.000đ
+ Đập tràn khe ngang và đường liên thôn 05, thôn 06:	3.000.000.000đ
+ Xây dựng trụ sở công an xã:	2.800.000.000đ
+ Chống xuống cấp, xây dựng trường MN Vinh Thanh:	1.000.000.000đ
+ Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư xen ghép thôn 03:	700.000.000đ
+ Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư xen ghép số 01, thôn 3:	1.400.000.000đ
+ Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư xen ghép số 02, thôn 3:	4.000.000.000đ
+ Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư xen ghép thôn 01:	3.100.000.000đ
+ 02 phòng học Trường THCS Vinh Thanh:	1.200.000.000đ
+ Nâng cấp sân nền và lát sân Trạm Y tế:	700.000.000đ
+ Đường bê tông bãi ghe thôn 02 (100m):	340.000.000đ
+ Nâng cấp sân nền và lát sân trụ sở UBND xã:	700.000.000đ

Các công trình huyện đầu tư:

+ Nút giao QL 49 và TL 18 (công viên cây xanh):	15.000.000.000đ
+ Xây dựng mới chợ chiều:	10.000.000.000đ
+ Nâng cấp hệ thống cấp nước đồng Ngọ:	2.000.000.000đ
+ Hạ tầng khu dân cư thôn 3 (giai đoạn 2):	7.000.000.000đ
+ Nâng cấp tuyến đường quốc lộ 49B đến đường mê Toàn:	2.000.000.000đ
Lập hồ sơ cấp giấy	20 hộ
Lập hồ sơ cấp đổi giấy CNQSD đất	130 hộ

II. VỀ VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Giáo dục

Tranh thủ các nguồn vốn đầu tư của huyện và tỉnh để hoàn thiện cơ sở vật chất, trường học. Tiếp tục xây dựng hoàn thiện 10 phòng học và khu thể thao đa năng phục vụ việc phúc tra trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 của trường THCS Vinh Thanh.

Thực hiện Nghị quyết trung ương 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá theo hướng phát huy tích cực của học sinh.

Tiếp tục vận động ủng hộ quỹ khuyến học, khen thưởng kịp thời cho các em đạt được thành tích cao trong học tập.

2. Công tác và bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tiếp tục thực hiện Chương trình y tế quốc gia "về công tác bảo vệ, chăm sóc nâng cao sức khỏe cho nhân dân ở cộng đồng dân cư, ngăn ngừa bệnh dịch lây lan ở trong cộng đồng dân cư, những bệnh xã hội và bệnh mới lây nhiễm, giảm tỷ lệ mắc bệnh và tử vong do các loại bệnh nguy hiểm. Tích cực chỉ đạo công tác đảm bảo chất lượng,

vệ sinh an toàn thực phẩm vệ sinh môi trường, tiếp tục vận động nhân dân tham gia đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện.

3. Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình

Tiếp tục công tác truyền thông dân số, tư vấn chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên và kế hoạch hóa gia đình. Tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng luật bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em và phấn đấu giữ đạt chuẩn danh hiệu xã phù hợp với trẻ em. Duy trì hoạt động có hiệu quả mô hình cụm dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên, thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu các biện pháp tránh thai huyện giao, phấn đấu giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 10%.

4. Về văn hóa thông tin

Tổ chức tốt các hoạt động cổ động trực quan gắn với các hoạt động văn hóa văn nghệ nhân chào mừng các ngày lễ kỷ niệm của đất nước trong năm 2023.

Tham mưu UBND xã đầu tư kinh phí rẽ nhánh thêm các tuyến đường dây và các cụm loa truyền thanh để tăng độ phủ sóng; đầu tư trang thiết bị thu phát truyền thanh.

Đảm bảo nội dung và số lượng tin bài trên trang thông tin điện tử.

Tham gia các môn tại Đại hội TDTT huyện, phối hợp với Đoàn xã, các đoàn thể tổ chức các hoạt động văn hóa – văn nghệ, TDTT chào mừng các sự kiện, nhiệm vụ chính trị, ngày lễ kỷ niệm trong điều kiện trạng thái bình thường về phòng dịch bệnh Covid-19.

Đôn đốc các Ban vận động thôn văn hóa nâng cao vai trò hoạt động và công tác vận động tuyên truyền nhân dân thực hiện quy ước thôn văn hóa, tiếp tục xây dựng gia đình văn hóa theo bộ tiêu chí mới của Nghị định 122/2018/NĐ-CP; không ngừng nâng cao chất lượng thôn văn hóa; tổ chức bình xét và công nhận gia đình văn hóa đúng tiêu chí.

5. Lao động chính sách xã hội

Thực hiện tốt công tác chính sách an sinh xã hội, xuất khẩu lao động, đào tạo nghề mới, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống nhân dân.

Tập trung chỉ đạo các nguồn lực để thực hiện các chương trình, dự án nhằm thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo. Tạo điều kiện cho người dân vay vốn ưu đãi qua các kênh giải quyết việc làm mới.

Tiếp tục rà soát và thực hiện tốt các chính sách xã hội cho các đối tượng thương binh, liệt sĩ, gia đình có công cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội. Nâng cao nhận thức cộng đồng về giúp đỡ những người già neo đơn, người khuyết tật, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho nhân dân, quan tâm quản lý tốt đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, làm tốt chính sách an sinh xã hội.

6. Chủ động phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai

Xây dựng kế hoạch Phòng chống thiên tai – Tìm kiếm cứu nạn, huy động và bố trí hợp lý các lực lượng cứu hộ, cứu nạn trong mùa lụt bão. Phấn đấu giảm đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do lụt bão gây ra.

III. VỀ QUỐC PHÒNG - AN NINH, CÔNG TÁC NỘI CHÍNH.

1. Công tác quốc phòng:

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường tiềm lực quốc phòng, xây

dựng lực lượng vững mạnh, sẵn sàng chiến đấu, chủ động ứng phó với mọi tình huống. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2023 đạt chỉ tiêu trên giao.

Chấp hành nghiêm kế hoạch, chương trình huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị cho các đối tượng, tập trung nâng cao chất lượng tổng hợp, sức chiến đấu của lực lượng Dân quân, Dự bị động viên.

- Tiếp tục giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ đảng viên; cán bộ, đảng viên luôn nêu gương trong việc rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, trau dồi phẩm chất, đạo đức, lối sống, chống các biểu hiện “suy thoái”, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” theo kết luận số 01- KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của BCH Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng chính đôn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

2. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Tiếp tục tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng đến từng cán bộ chiến sĩ. Xác định rõ yêu cầu nhiệm vụ, từ đó xác định phương châm công tác năm và thực hiện tốt nhiệm vụ đảm bảo ANTT tại địa bàn xã. Thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phẩm chất đạo đức người chiến sỹ CAND, giáo dục lý tưởng cách mạng, chăm lo xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ. Tổ chức triển khai cuộc vận động xây dựng người chiến sỹ Công an “Vì nước quên thân, vì dân phục vụ” và phong trào thi đua học tập 6 điều Bác Hồ dạy CAND.

Tấn công, trấn áp mạnh với các loại tội phạm; phát hiện sớm, giải quyết dứt điểm, không để hình thành băng ổ, nhóm tội phạm, các điểm phức tạp về trật tự xã hội, không để hình thành tội phạm có tổ chức, hoạt động theo kiểu xã hội đen.

Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về ANTT, tập trung phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, chú trọng các địa điểm, khu vực phức tạp góp phần ổn định tình hình ANCT tại địa bàn.

Thực hiện có hiệu quả công tác phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTO, tập trung vào các thôn; thực hiện tốt công tác vận động, gặp gỡ tiếp xúc số người có chức sắc, uy tín trong tôn giáo, họ tộc. Tuyên truyền cho quần chúng nhân dân và cán bộ nâng cao nhận thức, ý nghĩa của công tác này để tự giác tham gia phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh tội phạm.

Tiếp tục tham mưu Đảng ủy, UBND đặc biệt là tổ đề án 06 để thực hiện hoàn thành các nội dung.

Tham mưu thực hiện các kế hoạch công tác đảm bảo TTATGT – TTCC trên địa bàn.

3. Công tác Tư pháp – hộ tịch.

Ban hành Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của UBND xã. Ban hành kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; Tiếp tục đổi mới, đa dạng hình thức phổ biến giáo dục pháp luật, nhằm góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công

chức và các tầng lớp nhân dân; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật hòa giải cơ sở trên địa bàn xã; thường xuyên hướng dẫn, chỉ đạo về nghiệp vụ chuyên môn để giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính liên quan đến công tác hộ tịch. Tiếp tục thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch.

4. Xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

Xây dựng kế hoạch tiếp tục cử cán bộ chủ chốt tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng các lớp bồi dưỡng ngắn hạn, bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ cho cán bộ công chức, nâng cao trình độ lý luận chính trị.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách hành chính nhằm nâng cao vai trò, vị trí của cơ quan hành chính nhà nước và nâng cao nhận thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

Tiếp tục duy trì thực hiện tiếp nhận và trả kết quả, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính cho nhân dân trên môi trường mạng, rà soát thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ đúng quy trình và thủ tục nhằm thực hiện thành công chính phủ điện tử.

Triển khai cho các ban ngành, đoàn thể thực hiện đồng bộ, tích cực, có hiệu quả chương trình đấu tranh chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Phát động công tác thi đua khen thưởng biểu dương người tốt việc tốt, làm tốt công tác tiếp dân giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, tiếp xúc cử tri, tiếp thu và giải quyết kịp thời những kiến nghị đề xuất chính đáng của nhân dân.

5. Về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo: Tiếp tục triển khai, tuyên truyền Luật khiếu nại, Luật tố cáo, Luật tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành đến tận cán bộ, nhân dân để nâng cao ý thức về chấp hành pháp luật: Thực hiện tốt công tác tiếp công dân tại trụ sở UBND xã để tiếp nhận, giải quyết dứt điểm, hạn chế khiếu kiện vượt cấp.

Công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Tiếp tục tuyên truyền phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chỉ thị 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Thực hiện việc phòng ngừa tham nhũng thông qua việc kê khai tài sản thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, về việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

IV. CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG TRONG NĂM 2023.

UBND xã tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp trọng tâm để thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đảng bộ và HĐND xã năm 2023.

1. Đẩy mạnh phát triển kinh tế

Tranh thủ các dự án đầu tư phát triển, tiếp tục nâng cao năng lực sản xuất cạnh tranh kinh tế thị trường, chuyển dịch kinh tế theo hướng dịch vụ - thương mại - du lịch, tiểu thủ công nghiệp, phấn đấu đạt mức tăng trưởng kinh tế ổn định trên các lĩnh vực:

Tiếp nhận các dự án phục vụ dân sinh, phúc lợi xã hội, làm tốt công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, đảm bảo theo đúng quy định.

Tích cực tìm hiểu mở rộng thị trường và tăng khả năng cạnh tranh, tiêu thụ sản phẩm ngành nghề nông thôn, xây dựng thương hiệu sản phẩm hàng hóa; vận động khuyến khích nhân dân đóng mới tàu thuyền, cải hoán ngư lưới cụ đánh bắt xa bờ, nuôi trồng thủy sản, trang trại, gia trại theo hướng đa dạng hóa các loại hình sản xuất, kinh doanh dịch vụ, nâng cao hiệu quả kinh tế.

Gắn phát triển kinh tế - xã hội kết hợp bảo vệ và cải thiện môi trường tự nhiên, ngăn ngừa và kiểm soát tình trạng ô nhiễm môi trường nước, môi trường đất, quản lý rác thải sinh hoạt đưa về nhà máy rác xử lý.

2. Công tác xây dựng, phát triển đô thị loại V.

Vận động nhân dân mở rộng các trục đường liên thôn, liên xóm và đầu tư xây dựng chỉnh trang nhà cửa phân bố khép kín khu dân cư.

Kêu gọi đầu tư, tranh thủ các nguồn lực để xây dựng các công trình phúc lợi, kinh tế, văn hóa - xã hội, các khu du lịch biển, khu du lịch sinh thái tạo cảnh quan môi trường, nâng cao chất lượng sống cho người dân.

3. Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

Tăng cường hơn nữa công tác vận động nhân dân có ý thức bảo vệ môi trường sống, tuyên truyền phổ biến các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và xử lý môi trường. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường và tham gia đóng phí theo mức mới của UBND tỉnh, thực hiện đồng bộ Đề án thu gom xử lý rác thải trên địa bàn.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 21/NQ-TU ngày 10/04/2014 của Tỉnh ủy và Nghị quyết của Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên làm tốt công tác giảng dạy ở các trường, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Duy trì giữ vững đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, trung học cơ sở mức độ 2, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 và các trường mầm non, tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

5. Giải quyết các vấn đề xã hội

- Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách, biện pháp phát triển kinh tế và tiếp cận các dịch vụ xã hội cho người nghèo, khuyến khích phát triển sản xuất, phối hợp trung tâm giải quyết việc làm tỉnh, huyện tổ chức dạy nghề và giải quyết việc làm cho lao động, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội như chăm sóc người có công, bảo trợ xã hội, phấn đấu xã phù hợp với trẻ em.

Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, thực hiện nếp sống văn minh của cơ quan đơn vị trường học, gia đình, đẩy lùi tệ nạn xã hội.

- Về y tế: Kiểm soát phòng ngừa dịch bệnh, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

6. Công tác cải cách hành chính

Chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính, đào tạo và bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, đạo đức, phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức để nâng cao hiệu quả hoạt động trong cơ quan, tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Việc thực hiện các quy định thủ tục ban hành văn bản Nhà nước đúng theo pháp luật, tiếp tục rà soát đơn giản hóa các thủ tục hành chính.

Duy trì và thực hiện tốt việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng, cập nhật hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính đúng thời gian, đúng quy trình và số hóa đầy đủ kịp thời.

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4, tài khoản định danh điện tử.

7. Xây dựng chính quyền vững mạnh

Tiếp tục củng cố kiện toàn bộ máy, nâng cao năng lực lãnh đạo quản lý điều hành của chính quyền. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tham gia xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh.

8. Tăng cường quốc phòng - an ninh

Tiếp tục thực hiện chiến lược bảo vệ quốc phòng an ninh, tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, làm tốt công tác giao quân năm 2023 đạt chỉ tiêu trên giao, phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc, tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật trong cán bộ và nhân dân. Công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự trên địa bàn; kiên quyết ngăn chặn và xử lý các loại tội phạm hình sự, tăng cường công tác nắm tình hình, giải quyết các vụ việc kịp thời đẩy lùi các băng nhóm tội phạm và tệ nạn xã hội, trật tự an toàn giao thông.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 trên địa bàn xã, UBND xã báo cáo cáo Ban thường vụ Đảng ủy, HĐND xã biết ./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Đảng ủy ;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Ban TT UBMTTQVN xã;
- Các ban ngành, đoàn thể;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Trình